

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 02- 3- 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đại Nghĩa

Ông Nguyễn Ngọc Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Tô Kim Hiên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Vũ Mạnh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sàng A V** sinh ngày 02 tháng 9 năm 1994 tại huyện T, tỉnh Yên Bái; cư trú tại: thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A D (đã chết) và bà Mùa Thị M; vợ là Thào Thị D sinh năm 1995 và có 02 con (Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); Tiền án: Không; Tiền sự: 02,

- Tại Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 29-01-2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn với thời hạn 03 tháng.

- Tại Quyết định số 06/QĐ-TA ngày 24-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng (Chưa thi hành);

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-10-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đức Dũng, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người chứng kiến: Hà Đức T sinh năm 1985; trú tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13-14 giờ ngày 17-10-2020, Sàng A V gặp và làm quen với một người đàn ông tự giới thiệu tên là Su, nhà ở huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Trong lúc nói chuyện, hai người đã thỏa thuận là Su bán cho V khoảng 1,8 cây Heroine với giá 23.000.000 đồng và thanh toán tiền sau. V đồng ý và nhận của Su 01 gói Heroine mang về giấu ở bụi cây cách nhà khoảng 50 mét, mỗi ngày Vàng lấy ra một ít Heroine để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít. Ngày 20-10-2020, có một người đàn ông không rõ tên mà V quen trước đó, gọi điện thoại đến hỏi V có Heroine bán không, V trả lời có 1,8 cây Heroine bán với giá 24.000.000 đồng, người đàn ông này hẹn chiều tối sẽ đến nhà V mua. Khoảng 18 giờ cùng ngày, người đàn ông này cùng một người nữa đến nhà V, thì V ra chỗ giấu lấy Heroine đem vào nhà để người mua xem. Khi hai bên đang giao dịch mua bán Heroine, thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái đến kiểm tra, bắt quả tang, hai người đàn ông mua ma túy chạy thoát, Sàng A V tự nhặt dưới nền đất nơi V đứng 01 gói nilon màu đen, bên trong là 01 gói nilon màu xanh, trong có 02 gói nilon màu xanh được buộc thắt nút có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine nộp cho Tổ công tác. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Sàng A V số tiền 10.410.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 172/GĐMT ngày 25-10-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sàng A V có khối lượng là 66,37gam.

- 0,27gam trích từ 66,37gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-P1 ngày 26-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Sàng A V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Sàng A V thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày bản luận tội đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố;

- Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Sàng A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Sàng A V 16 năm đến 17 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là chất ma túy; trả lại cho bị cáo số tiền 10.410.000 đồng; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Sàng A V nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp và nhận thức pháp luật còn hạn chế; hành vi bán ma túy của bị cáo đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời; bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sàng A V 15 năm đến 15 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Sàng A V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và được minh chứng bằng vật chứng là chất ma túy thu giữ của vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 20-10-2020, bị cáo Sàng A V đã thực hiện hành vi bán trái phép 66,37 gam Heroine. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị coi là tội phạm, nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét bị cáo Sàng A V là người nghiện chất ma túy, đã 02 lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện bị cáo là người có

nhân thân xấu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo Sàng A V ra khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Bên cạnh hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về áp dụng biện pháp tư pháp xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Vật chứng là Heroine sau khi trích mẫu giám định còn lại là 66,1gam, hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 02 vỏ phong bì và nilon gói (sau khi mở niêm phong), xét không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 10.410.000 đồng thu giữ của bị cáo Sàng A V, xét không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với người đàn ông tên là Su bán ma túy cho bị cáo V và hai người đàn ông đến nhà V mua ma túy, nhưng đều không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Sàng A V là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sàng A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Sàng A V 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo 21-10-2020; Phạt tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 66,1gam Heroine đang được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A V–SN 1994 Mua bán trái phép chất ma túy tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái ngày 20/10/2020 (Sau khi trích mẫu giám định)”, mặt sau các mép phong bì được dán kín, có họ tên, chữ ký của Trương Xuân Ngọc, Sùng A V, Lê Xuân Tuấn, Hoàng Kim Cương, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Đức Dũng và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và mảnh nilon.

- Trả lại cho bị cáo Sùng A V số tiền 10.410.000đ (Mười triệu bốn trăm mười nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền hiện đang được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Tiền thu giữ khi bắt quả tang Sùng A V–SN 1994 Mua bán trái phép chất ma túy tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái ngày 20/10/2020 (Sau khi giám định)”, mặt sau các mép phong bì được dán kín, có họ tên, chữ ký của Trương Xuân Ngọc, Hà Đức Hậu, Đồng Thu Hằng và 04 (bốn) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Sùng A V được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Yên Bái;
- Phòng Hồ sơ NV- CA tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- Bị cáo (Trại TG); Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ (2), Tập án, tiểu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng